

Bản án số: 57/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 17 - 11 - 2023

V/v: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH LƯU, TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Đạt Nghiêm.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Hồ Hữu Thỏa và ông Đậu Cao Nhu.

Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Hoàng Phương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Phương Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 270/2023/TLST-HNGĐ, ngày 05 tháng 10 năm 2023, về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 148/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 07 tháng 11 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Hồ Thị T, sinh năm 1979; có mặt;

Địa chỉ: K, thị trấn C, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

- *Bị đơn:* Anh Hồ Văn P, sinh năm 1978; có mặt;

Nơi cư trú: K thị trấn C, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 05/10/2023, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn chị Hồ Thị T trình bày:

Chị và anh Hồ Văn P tự nguyện kết hôn với nhau vào ngày 10 tháng 04 năm 2001, có tổ chức cưới hỏi theo phong tục tập quán nhưng không đăng ký kết hôn, vì khi đó tuổi trẻ nhận thức pháp luật còn hạn chế nên vợ chồng không đi đăng ký kết hôn. Chị anh P chung sống hạnh phúc đến năm 2016, khi chị đi xuất khẩu lao động thì được biết anh P ở nhà có người phụ nữ khác. Nhưng do ở xa và vì các

con nên chị đã nhẫn nhịn cho qua nhiều chuyện. Năm 2022, chị về nước để hàn gắn tình cảm nhưng giữa chị và anh P không còn hòa hợp, yêu thương nhau như trước đây, thậm chí phát sinh mâu thuẫn trầm trọng hơn, cãi nhau nhiều hơn và đối xử lạnh nhạt với nhau. Nay chị không còn tình cảm gì với anh P nữa nên đề nghị Tòa án giải quyết không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị và anh Hồ Văn P.

- Về con chung: Chị và anh Hồ Văn P có 03 con chung là: Hồ Thị H, Hồ Thị T1, cùng sinh ngày 19/01/2002 (Song sinh) và Hồ Khánh N, sinh ngày 01/3/2010. Hiện tại hai con chung là P và T1 đều đã đủ tuổi trưởng thành nên chị không yêu cầu tòa án giải quyết. Tại đơn khởi kiện và bản tự khai chị xin được trực tiếp nuôi con Hồ Khánh N nhưng tại phiên tòa hôm nay chị nhất trí nhường cho anh P trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục.

- Về tài sản, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại Biên bản lấy lời khai ngày 12/10/2023, bị đơn anh Hồ Văn P trình bày: Anh và chị Hồ Thị T cưới nhau vào khoảng năm 2000, có sự chứng kiến của họ hàng, anh em bạn bè và trên tình yêu tự nguyện, nhưng không đăng ký kết hôn, vì khi đó còn quá trẻ không để ý đến việc phải đăng ký kết hôn. Quá trình chung sống vợ chồng không có mâu thuẫn gì trầm trọng, chỉ có va chạm lời ăn tiếng nói. Chị T đi xuất khẩu lao động về năm 2021 thì hai người không hợp nhau nhiều hơn, chị T cũng không quan tâm chăm sóc chồng con như trước đây. Nay chị T yêu cầu Tòa án không công nhận quan hệ vợ chồng thì anh nhất trí, không mong muốn đoàn tụ, níu kéo gì nữa.

- Về con chung: Anh và chị Hồ Thị T có 03 con chung, họ tên, thời gian sinh các con như chị T trình bày trên là đúng. Hiện nay 02 con là Hồ Thị H và Hồ Thị T1 đều đã đủ tuổi trưởng thành, ở với ai do các con quyết định; anh không có yêu cầu gì. Đối với con chung Hồ Khánh N có nguyện vọng ở với ai thì giao cho người đó trực tiếp nuôi dưỡng. Nếu N ở với anh thì anh không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Cháu Hồ Khánh N có đơn trình bày nguyện vọng xin được ở với bố Hồ Văn P, vì được bố quan tâm, yêu thương chăm sóc nhiều hơn.

Kết quả xác minh tại Ủy ban nhân dân thị trấn C: Qua kiểm tra hồ sơ lưu tại Ủy ban nhân dân thị trấn C từ năm 2000 đến nay không có trường hợp đăng ký kết hôn nào của chị Hồ Thị T và anh Hồ Văn P. Quá trình chung sống chị T, anh P có 03 con chung là Hồ Thị H, Hồ Thị T1, cùng sinh ngày 19/01/2002 và Hồ Khánh N, sinh ngày 01/03/2010. Nay chị T yêu cầu Tòa án giải quyết không công nhận quan hệ vợ chồng và việc nuôi con chung thì địa phương đề nghị giải quyết theo quy định pháp luật.

Kết quả xác minh tại Ủy ban nhân dân xã Q: Chị Hồ Thị T và anh Hồ Văn P có cưới nhau và chung sống với nhau như vợ chồng từ khoảng năm 1999, nhưng

không đăng ký kết hôn. Qua kiểm tra hồ sơ lưu tại Ủy ban nhân dân xã Q không có thông tin đăng ký kết hôn giữa chị Hồ Thị T và anh Hồ Văn P.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Hội đồng xét xử và thư ký phiên tòa đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Từ khi thụ lý vụ án, nguyên đơn đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của mình. Bị đơn thực hiện không đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại Điều 70, 71, 72 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

- Về nội dung: Đề nghị HĐXX: Áp dụng Khoản 1 Điều 9; Điều 14, Điều 15, Điều 51; Điều 53; Điều 81; 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử: Không công nhận chị Hồ Thị T và anh Hồ Văn P là vợ chồng.

- Về con chung: Chị T, anh P có 03 con chung là Hồ Thị H, Hồ Thị T1, cùng sinh ngày 19/01/2002 và Hồ Khánh N, sinh ngày 01/03/2010.

Giao cháu Hồ Khánh N cho anh Hồ Văn P trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho chị T vì anh P không yêu cầu. Chị T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

Đối với hai con chung Hồ Thị H và Hồ Thị T1 đều đã đủ 18 tuổi, trưởng thành, việc ở với ai tùy các con quyết định; anh P, chị T không có yêu cầu gì, miễn xét.

- Về tài sản: Chị Hồ Thị T và anh Hồ Văn P đều không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

- Về án phí: Nguyên đơn chị Hồ Thị T phải nộp án phí sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Chị Hồ Thị T có đơn đề nghị Tòa án giải quyết việc ly hôn với anh Hồ Văn P và việc nuôi con chung; đây là vụ án tranh chấp hôn nhân và gia đình, về: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”. Anh Hồ Văn P có nơi thường trú tại khối A, thị trấn C, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015, vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Theo lời khai của các đương sự, kết quả xác minh tại Ủy ban nhân dân thị trấn C và Ủy ban nhân dân xã Q, xác định thời điểm chị T và anh P chung sống với nhau như vợ chồng là vào khoảng năm 2001 nhưng không đăng ký kết hôn. Việc hai người chung sống với nhau như vợ chồng là tự nguyện, không bị ai ép buộc. Từ đầu năm 2022 đã xảy ra nhiều mâu thuẫn do tính tình không hợp nhau. Quá trình chung sống, mặc dù chị T, anh P đều đủ điều kiện kết hôn nhưng không đăng ký kết hôn nên không làm phát sinh quyền và nghĩa vụ giữa vợ và chồng.

Nay chị T và anh P đều thống nhất đề nghị Tòa án xét xử không công nhận hai người là vợ chồng. Vì vậy, căn cứ vào các Điều 14 và 53 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 và Nghị quyết số 35/2000/QH10, ngày 09/06/2000 của Quốc hội, xử: Tuyên bố không công nhận chị Hồ Thị T và anh Hồ Văn P là vợ chồng.

[2.2] Về con chung: Chị Hồ Thị T và anh Hồ Văn P có 03 con chung là Hồ Thị H, Hồ Thị T1, cùng sinh ngày 19/01/2002 (Song sinh) và Hồ Khánh N, sinh ngày 01/3/2010. Đối với hai con chung là H và T1 đều đã đủ tuổi trưởng thành nên ở với ai là tùy các con quyết định; chị T, anh P không ai yêu cầu Tòa án giải quyết nên miễn xét. Đối với con chung là N hiện tại đang sống với anh P khỏe mạnh, phát triển bình thường. Cháu N có nguyện vọng ở với bố là anh P; mặt khác chị T, anh P đều có nguyện vọng giao cháu N cho anh P trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Vì vậy, cần công nhận sự thỏa thuận của các đương sự: Giao cháu N cho anh P trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho chị T vì anh P không yêu cầu.

[2.2] Về tài sản: Chị Hồ Thị T và anh Hồ Văn P đều không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xem xét.

[3]. Về án phí: Nguyên đơn chị Hồ Thị T phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bởi các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Các Điều 28; 35; 39; 147 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Khoản 1 Điều 9; khoản 1 Điều 14; Điều 15; khoản 1 Điều 51; Điều 53; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân gia đình năm 2014; Nghị quyết số 35/2000/NQ-QH10 ngày 09/06/2000 của Quốc hội về việc thi hành Luật hôn nhân và gia đình.

Tuyên xử:

1. Tuyên bố: Không công nhận chị Hồ Thị T và anh Hồ Văn P là vợ chồng.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự về việc nuôi con như sau:
Giao con chung Hồ Khánh N, sinh ngày 01/3/2010 cho anh Hồ Văn P trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng.

Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho chị Hồ Thị T vì anh Hồ Văn P không yêu cầu.

Chị Hồ Thị T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Hai con chung là Hồ Thị H và Hồ Thị T1 đều đã thành niên, việc ở với ai tùy các con quyết định.

3. Về án phí: Chị Hồ Thị T phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm; được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp, theo biên lai thu tiền số: AA/2022/ 0000412 ngày 05 tháng 10 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

4. Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND H. Quỳnh Lưu;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS H. Quỳnh Lưu;
- UBND TT. Cầu Giát (Để biết);
- Đương sự;
- Lưu HS, VPTA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Đạt Nghiệm

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hồ Hữu Thỏa

Đậu Cao Nhu

Hồ Đạt Nghiệm

Nơi nhận:

- VKSND H. Quỳnh Lưu;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS H. Quỳnh Lưu;
- UBND TT. Cầu Giát (Đề biết);
- Đương sự;
- Lưu HS, VPTA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Đạt Nghiệm

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hồ Hữu Thỏa

Đậu Cao Nhu

Hồ Đạt Nghiệm

Nơi nhận:

- VKSND H. Quỳnh Lưu;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS H. Quỳnh Lưu;
- UBND thị trấn Cầu Giát;
- UBND xã Quỳnh Bảng;
- Đường sự;
- Lưu HS, VPTA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Đạt Nghiệm

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

H1

Nơi nhận:

- VKSND H. Quỳnh Lưu;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS H. Quỳnh Lưu;
- UBND thị trấn Cầu Giát;
- UBND xã Quỳnh Bảng;
- Đương sự;
- Lưu HS, VPTA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Đạt Nghiệm